TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2017/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 12 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

2. Ông Trần Văn Cọt

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 37/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hồng A**, sinh năm 1989
Địa chỉ: ấp A, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.
Bị đơn: Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1993
Trú tại: ấp B, xã H, thị xã C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hồng A và bà Huỳnh Thị M tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị M được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đăng K (giới tính: Nam), sinh ngày 03/5/2011 đến đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Hồng A không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Các đương sự thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự trình bày là không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hồng A đồng ý chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà ông đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005439 ngày 07/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, như vậy ông A đã nộp xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- UBND xã Vĩnh Hải, TXVC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Đua